

BẢNG GIÁ ĐÈN LED PANASONIC

(Áp dụng từ ngày **01-08-2025**)



* Ghi chú: Giá bán đã bao gồm VAT




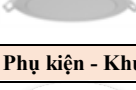













STT	Hình ảnh sản phẩm	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Màu ánh sáng	Công suất	Lỗ khoét	Kích thước	Giá bán
1	ĐÈN ÂM TRẦN EZ-P - 20.000h - CRI 80 - IP 20 - 110°							
1.1	Loại đơn sắc							
		Đèn LED Downlight loại đơn sắc, tròn, siêu mỏng, 6W, Lắp âm, EZ-P	NNV71300WE1A	Vàng ấm (3000K)	6W	Ø90mm	Ø104mm H:19mm	200.000
			NNV71310WE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV71320WE1A	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight loại đơn sắc, tròn, siêu mỏng, 9W, Lắp âm, EZ-P	NNV71301WE1A	Vàng ấm (3000K)	9W	Ø110mm	Ø124mm H:19mm	226.000
			NNV71311WE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV71321WE1A	Trắng (6500K)				
			NNV71303WE1A	Vàng ấm (3000K)		Ø125mm	Ø138mm H:19mm	237.000
			NNV71313WE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV71323WE1A	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight loại đơn sắc, tròn, siêu mỏng, 12W, Lắp âm, EZ-P	NNV71304WE1A	Vàng ấm (3000K)	12W	Ø135mm	Ø150mm H:19mm	248.000
			NNV71314WE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV71324WE1A	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight loại đơn sắc, tròn, siêu mỏng, 12W, Lắp âm, EZ-P	NNV71302WE1A	Vàng ấm (3000K)	12W	Ø135mm	Ø149mm H:19mm	260.000
			NNV71312WE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV71322WE1A	Trắng (6500K)				
NNV71305WE1A			Vàng ấm (3000K)	Ø150mm		Ø163mm H:19mm	285.000	
NNV71315WE1A			Trung tính (4000K)					
NNV71325WE1A	Trắng (6500K)							
	Đèn LED Downlight loại đơn sắc, tròn, siêu mỏng, 12W, Lắp âm, EZ-P	NNV71306WE1A	Vàng ấm (3000K)	15W	Ø150mm	Ø163mm H:19mm	345.000	
		NNV71316WE1A	Trung tính (4000K)					
		NNV71326WE1A	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Downlight loại đơn sắc, tròn, siêu mỏng, 18W, Lắp âm, EZ-P	NNV71307WE1A	Vàng ấm (3000K)	18W	Ø175mm	Ø188mm H:19mm	435.000	
		NNV71317WE1A	Trung tính (4000K)					
		NNV71327WE1A	Trắng (6500K)					
1.2	Loại đổi màu							
		Đèn LED Downlight loại đổi màu, tròn, siêu mỏng, 6W, Lắp âm, EZ-P	NNV71350WE1A	3 chế độ màu - Vàng - Trắng - Trung tính	6W	Ø90mm	Ø104mm H:19mm	269.000
			NNV71351WE1A					
		Đèn LED Downlight loại đổi màu, tròn, siêu mỏng, 9W, Lắp âm, EZ-P	NNV71353WE1A		9W	Ø110mm	Ø124mm H:19mm	309.000
			NNV71354WE1A					
			NNV71355WE1A					
		Đèn LED Downlight loại đổi màu, tròn, siêu mỏng, 12W, Lắp âm, EZ-P	NNV71352WE1A		12W	Ø125mm	Ø138mm H:19mm	295.000
			NNV71355WE1A					
		Đèn LED Downlight loại đổi màu, tròn, siêu mỏng, 15W, Lắp âm, EZ-P	NNV71356WE1A		15W	Ø135mm	Ø150mm H:19mm	320.000
			NNV71357WE1A					
		Đèn LED Downlight loại đổi màu, tròn, siêu mỏng, 18W, Lắp âm, EZ-P	NNV71352WE1A		18W	Ø150mm	Ø149mm H:19mm	349.000
NNV71355WE1A								
	Đèn LED Downlight loại đổi màu, tròn, siêu mỏng, 15W, Lắp âm, EZ-P	NNV71356WE1A	15W	Ø150mm	Ø163mm H:19mm	365.000		
		NNV71357WE1A						
	Đèn LED Downlight loại đổi màu, tròn, siêu mỏng, 18W, Lắp âm, EZ-P	NNV71356WE1A	18W	Ø150mm	Ø163mm H:19mm	440.000		
		NNV71357WE1A						
2	ĐÈN ÂM TRẦN DN 2G - 20.000h - CRI 80 - IP 20 - 110°							
2.1	Loại đơn sắc - Tròn - Chống ẩm IP 44							
		Đèn LED Downlight loại đơn sắc, tròn, 6W, Lắp âm, DN 2G, IP 44	NNV70026WE1A	Vàng ấm (3000K)	6W	Ø90mm	Ø109mm H:32mm	206.000
			NNV70086WE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV70076WE1A	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight loại đơn sắc, tròn, 9W, Lắp âm, DN 2G, IP 44	NNV70027WE1A	Vàng ấm (3000K)	9W	Ø90mm	Ø109mm H:32mm	255.000
			NNV70087WE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV70077WE1A	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight loại đơn sắc, tròn, 12W, Lắp âm, DN 2G, IP 44	NNV70028WE1A	Vàng ấm (3000K)	12W	Ø110mm	Ø129mm H:32mm	298.000
			NNV70088WE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV70078WE1A	Trắng (6500K)				

BẢNG GIÁ ĐÈN LED PANASONIC

(Áp dụng từ ngày **01-08-2025**)

Panasonic
LIGHTING

* Ghi chú: Giá bán đã bao gồm VAT

STT	Hình ảnh sản phẩm	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Màu ánh sáng	Công suất	Lỗ khoét	Kích thước	Giá bán
2.2 Loại đổi màu - IP 20								
		Đèn LED Downlight loại đơn đổi màu, tròn, 9W, Lắp âm, nguồn rời DN 2G	NNV70950WE1A	3 chế độ màu - Vàng - Trắng - Trung tính	9W	Ø90mm	Ø109mm H:32mm	251.000
		Đèn LED Downlight loại đơn đổi màu, tròn, 9W, Lắp âm, DN 2G	NNV70090WE1A	3 chế độ màu - Vàng - Trắng - Trung tính	9W	Ø110mm	Ø129mm H:32mm	343.000
		Đèn LED Downlight loại đơn đổi màu, tròn, 12W, Lắp âm, DN 2G	NNV70091WE1A	3 chế độ màu - Vàng - Trắng - Trung tính	12W	Ø125mm	Ø144mm H:32mm	418.000
		Đèn LED Downlight loại đơn đổi màu, tròn, 15W, Lắp âm, DN 2G	NNV70092WE1A	3 chế độ màu - Vàng - Trắng - Trung tính	15W	Ø150mm	Ø169mm H:32mm	492.000
2.3 Phụ kiện - Khung gắn nổi trần - IP 20								
		Phụ Kiện, Khung lắp nổi, Ø90, Loại cho DN 2G	NNV90000WM1A	-	-	-	Ø111mm H:45mm	118.000
		Phụ Kiện, Khung lắp nổi, Ø110, Loại cho DN 2G	NNV90001WM1A	-	-	-	Ø116mm H:45mm	135.000
		Phụ Kiện, Khung lắp nổi, Ø125, Loại cho DN 2G	NNV90002WM1A	-	-	-	Ø146mm H:45mm	149.000
		Phụ Kiện, Khung lắp nổi, Ø150, Loại cho DN 2G	NNV90003WM1A	-	-	-	Ø171mm H:45mm	169.000
		Phụ Kiện, Khung lắp nổi, Ø175, Loại cho DN 2G	NNV90004WM1A	-	-	-	Ø196mm H:45mm	192.000
3 ĐÈN ÂM TRẦN COLOR RIM - 25.000h - CRI 80 - IP 20 - 110°								
3.1 Loại đơn sắc - Viên vàng								
		Đèn LED Downlight 9W, Lắp âm, Color Rim, Loại viên Vàng	NNV76130YE1A	Vàng ấm (3000K)	9W	Ø90mm	Ø115mm H:32mm	247.000
			NNV76140YE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV76160YE1A	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 12W, Lắp âm, Color Rim, Loại viên Vàng	NNV76131YE1A	Vàng ấm (3000K)	12W	Ø110mm	Ø130mm H:32mm	286.000
			NNV76141YE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV76161YE1A	Trắng (6500K)				
3.2 Loại đổi màu - Viên vàng								
		Đèn LED Downlight 9W, Lắp âm, Color Rim, Loại viên Vàng - Đổi màu	NNV76150YE1A	3 chế độ màu - Vàng - Trắng - Trung tính	9W	Ø90mm	Ø115mm H:32mm	290.000
		Đèn LED Downlight 12W, Lắp âm, Color Rim, Loại viên Vàng - Đổi màu	NNV76151YE1A		12W	Ø110mm	Ø130mm H:32mm	354.000
3.3 Loại đơn sắc - Viên bạc								
		Đèn LED Downlight 9W, Lắp âm, Color Rim, Loại viên Bạc	NNV76130SE1A	Vàng ấm (3000K)	9W	Ø90mm	Ø115mm H:32mm	247.000
			NNV76140SE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV76160SE1A	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 12W, Lắp âm, Color Rim, Loại viên Bạc	NNV76131SE1A	Vàng ấm (3000K)	12W	Ø110mm	Ø130mm H:32mm	286.000
			NNV76141SE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV76161SE1A	Trắng (6500K)				
3.4 Loại đổi màu - Viên bạc								
		Đèn LED Downlight 9W, Lắp âm, Color Rim, Loại viên Bạc - Đổi màu	NNV76150SE1A	3 chế độ màu - Vàng - Trắng - Trung tính	9W	Ø90mm	Ø115mm H:32mm	290.000
		Đèn LED Downlight 12W, Lắp âm, Color Rim, Loại viên Bạc - Đổi màu	NNV76151SE1A		12W	Ø110mm	Ø130mm H:32mm	354.000

BẢNG GIÁ ĐÈN LED PANASONIC

(Áp dụng từ ngày **01-08-2025**)



* Ghi chú: Giá bán đã bao gồm VAT

STT	Hình ảnh sản phẩm	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Màu ánh sáng	Công suất	Lỗ khoét	Kích thước	Giá bán
4 ĐÈN ÂM TRẦN NEO SLIM 2G - 20.000h - CRI 80 - IP 20 - 120°								
4.1 Loại đơn sắc								
		Đèn LED Downlight loại đơn sắc, tròn, 9W, Lắp âm, Neo Slim 2G	NNP72372A	Vàng ấm (3000K)	9W	Ø90mm	Ø110mm H:26mm	250.000
			NNP72378A	Trung tính (4000K)				
			NNP72379A	Trắng (6500K)				
4.2 Loại đổi màu								
		Đèn LED Downlight loại đổi màu, tròn, 9W, Lắp âm, Neo Slim 2G	NNP72376A	3 chế độ màu - Vàng - Trắng - Trung tính	9W	Ø90mm	Ø130mm H:32mm	350.000
5 ĐÈN ĐIỀU CHỈNH GÓC - 15.000h - CRI 80 - IP 20 - 38°/40°/60°								
5.1 Loại tròn								
		Đèn LED Downlight 5W, Lắp âm, Loại chỉnh góc - Góc chiếu 38°	NNNC7630188	Vàng ấm (3000K)	5W	Ø80mm	Ø90mm H:43,5mm	198.000
			NNNC7631188	Trung tính (4000K)				
			NNNC7635188	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 5W, Lắp âm, Loại chỉnh góc - Góc chiếu 60°	NNNC7624088	Vàng ấm (3000K)	5W	Ø80mm	Ø90mm H:43,5mm	198.000
			NNNC7629088	Trung tính (4000K)				
			NNNC7628088	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 7W, Lắp âm, Loại chỉnh góc - Góc chiếu 38°	NNNC7630288	Vàng ấm (3000K)	7W	Ø80mm	Ø90mm H:43,5mm	226.000
			NNNC7631288	Trung tính (4000K)				
			NNNC7635288	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 7W, Lắp âm, Loại chỉnh góc - Góc chiếu 60°	NNNC7624188	Vàng ấm (3000K)	7W	Ø80mm	Ø90mm H:43,5mm	226.000
			NNNC7629188	Trung tính (4000K)				
			NNNC7628188	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 9W, Lắp âm, Loại chỉnh góc - Góc chiếu 40°	NNNC7630388	Vàng ấm (3000K)	9W	Ø90mm	Ø110mm H:50mm	263.000
			NNNC7635388	Trung tính (4000K)				
			NNNC7631388	Trắng (6500K)				
5.2 Loại vuông								
		Đèn LED Downlight 5W, Lắp âm, Loại chỉnh góc - Góc chiếu 38°	NNNC7630688	Vàng ấm (3000K)	5W	Ø80mm	90x90mm H:43,5mm	198.000
			NNNC7631688	Trung tính (4000K)				
			NNNC7635688	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 5W, Lắp âm, Loại chỉnh góc - Góc chiếu 60°	NNNC7624588	Vàng ấm (3000K)	5W	Ø80mm	90x90mm H:43,5mm	198.000
			NNNC7629588	Trung tính (4000K)				
			NNNC7628588	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 7W, Lắp âm, Loại chỉnh góc - Góc chiếu 38°	NNNC7630788	Vàng ấm (3000K)	7W	Ø80mm	90x90mm H:43,5mm	226.000
			NNNC7631788	Trung tính (4000K)				
			NNNC7635788	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 7W, Lắp âm, Loại chỉnh góc - Góc chiếu 60°	NNNC7624688	Vàng ấm (3000K)	7W	Ø80mm	90x90mm H:43,5mm	226.000
			NNNC7629688	Trung tính (4000K)				
			NNNC7628688	Trắng (6500K)				
6 ĐÈN ÂM TRẦN RIMLESS - 15.000h - CRI 80 - IP 20								
6.1 Loại tròn								
		Đèn LED Downlight 9W, Lắp âm, Rimless	NNNC7621088	Trắng (6500K)	9W	Ø90mm	Ø116mm H:42,5mm	289.000
		Đèn LED Downlight 12W, Lắp âm, Rimless	NNNC7621188		12W	Ø110mm	Ø136mm H:42,5mm	449.000
6.2 Loại vuông								
		Đèn LED Downlight 9W, Lắp âm, Rimless	NNNC7621388	Trắng (6500K)	9W		116x166mm H:42,5mm	289.000
		Đèn LED Downlight 12W, Lắp âm, Rimless	NNNC7621488		12W		116x166mm H:42,5mm	449.000
7 ĐÈN OUTBOW - IP 20								
7.1 Loại tròn								
		Đèn LED Downlight 6W, Lắp nổi, Outbow, Tuổi thọ:15000h, CRI 70	NNNC7632088	Vàng ấm (3000K)	6W		Ø120mm H:36mm	280.000
			NNNC7633088	Trung tính (4000K)				
			NNNC7637088	Trắng (6500K)				

BẢNG GIÁ ĐÈN LED PANASONIC

(Áp dụng từ ngày **01-08-2025**)

Panasonic
LIGHTING

* Ghi chú: Giá bán đã bao gồm VAT

STT	Hình ảnh sản phẩm	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Màu ánh sáng	Công suất	Lỗ khoét	Kích thước	Giá bán
		Đèn LED Downlight 12W, Lắp nổi, Outbow, Tuổi thọ:15000h, CRI 70	NNNC7632188	Vàng ấm (3000K)	12W		Ø170mm H:36mm	392.000
			NNNC7633188	Trung tính (4000K)				
			NNNC7637188	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 18W, Lắp nổi, Outbow, Tuổi thọ:20000h, CRI 70	NNNC7622088	Vàng ấm (3000K)	18W		Ø300mm H:40mm	515.000
			NNNC7623088	Trung tính (4000K)				
			NNNC7627088	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 24W, Lắp nổi, Outbow, Tuổi thọ:20000h, CRI 70	NNNC7622188	Vàng ấm (3000K)	24W		Ø300mm H:40mm	766.000
			NNNC7623188	Trung tính (4000K)				
			NNNC7627188	Trắng (6500K)				
7.2	Loại vuông							
		Đèn LED Downlight 12W, Lắp nổi, Outbow, Tuổi thọ:15000h, CRI 70	NNNC7632688	Vàng ấm (3000K)	12W		170x170mm H:36mm	420.000
			NNNC7633688	Trung tính (4000K)				
			NNNC7637688	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 18W, Lắp nổi, Outbow, Tuổi thọ:20000h, CRI 70	NNNC7622588	Vàng ấm (3000K)	18W		225x225mm H:40mm	603.000
			NNNC7623588	Trung tính (4000K)				
			NNNC7627588	Trắng (6500K)				
	Đèn LED Downlight 24W, Lắp nổi, Outbow, Tuổi thọ:20000h, CRI 70	NNNC7622688	Vàng ấm (3000K)	24W		300x300mm H:40mm	883.000	
		NNNC7623688	Trung tính (4000K)					
		NNNC7627688	Trắng (6500K)					
8	ĐÈN OUTBOW 2G - 30.000h - CRI 80 - IP 20							
8.1	Loại tròn							
		Đèn LED Downlight 8W, Lắp nổi, Outbow 2G	NNV50118WE1V	Vàng ấm (3000K)	8W		Ø116mm H:32mm	268.000
			NNV50119WE1V	Trung tính (4000K)				
			NNV50120WE1V	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 12W, Lắp nổi, Outbow 2G	NNV50121WE1V	Vàng ấm (3000K)	12W		Ø165mm H:32mm	347.000
			NNV50122WE1V	Trung tính (4000K)				
			NNV50123WE1V	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 18W, Lắp nổi, Outbow 2G	NNV50124WE1V	Vàng ấm (3000K)	18W		Ø219mm H:32mm	464.000
			NNV50125WE1V	Trung tính (4000K)				
			NNV50126WE1V	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 24W, Lắp nổi, Outbow 2G	NNV50127WE1V	Vàng ấm (3000K)	24W		Ø295mm H:32mm	583.000
			NNV50128WE1V	Trung tính (4000K)				
			NNV50129WE1V	Trắng (6500K)				
8.2	Loại tròn - Đổi màu							
		Đèn LED Downlight 8W, Lắp nổi, Outbow	NNV50130WE1V	3 chế độ màu - Vàng - Trắng - Trung tính	8W		Ø116mm H:32mm	374.000
		Đèn LED Downlight 12W, Lắp nổi, Outbow	NNV50131WE1V		12W		Ø165mm H:32mm	472.000
		Đèn LED Downlight 18W, Lắp nổi, Outbow	NNV50132WE1V		18W		Ø219mm H:32mm	624.000
		Đèn LED Downlight 24W, Lắp nổi, Outbow	NNV50133WE1V		24W		Ø295mm H:32mm	787.000
9	ĐÈN OUTBOW 3G - Không viền - 30.000h - CRI 80 - IP 54							
9.1	Loại tròn							
		Đèn LED Downlight 12W, Lắp nổi, Outbow 3G, Loại không viền	NNV50135WE1A	Vàng ấm (3000K)	12W		Ø160mm H:36mm	333.000
			NNV50136WE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV50137WE1A	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 18W, Lắp nổi, Outbow 3G, Loại không viền	NNV50138WE1A	Vàng ấm (3000K)	18W		Ø220mm H:36mm	432.000
			NNV50139WE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV50140WE1A	Trắng (6500K)				
		Đèn LED Downlight 24W, Lắp nổi, Outbow 3G, Loại không viền	NNV50141WE1A	Vàng ấm (3000K)	24W		Ø280mm H:36mm	591.000
			NNV50142WE1A	Trung tính (4000K)				
			NNV50143WE1A	Trắng (6500K)				

BẢNG GIÁ ĐÈN LED PANASONIC

(Áp dụng từ ngày **01-08-2025**)



* Ghi chú: Giá bán đã bao gồm VAT

STT	Hình ảnh sản phẩm	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Màu ánh sáng	Công suất	Lỗ khoét	Kích thước	Giá bán
9.2 Loại tròn - Đổi màu								
		Đèn LED Downlight 12W, Lắp nổi, Outbow, Loại không viền	NNV50144WE1A	3 chế độ màu - Vàng - Trắng - Trung tính	12W		Ø160mm H:36mm	385.000
		Đèn LED Downlight 18W, Lắp nổi, Outbow, Loại không viền	NNV50145WE1A		18W		Ø220mm H:36mm	532.000
		Đèn LED Downlight 24W, Lắp nổi, Outbow, Loại không viền	NNV50146WE1A		24W		Ø280mm H:36mm	718.000
10 ĐÈN BÚP - 15.000h - CRI 80 - IP 20 - 200°								
	Đèn LED Búp 3W, E27, Kiểu A	LDACL03LG2A7	Vàng ấm (3000K)	3W		Ø60mm H:107mm	50.000	
		LDACL03WG2A7	Trung tính (4000K)					
		LDACL03HG2A7	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Búp 5W, E27, Kiểu A	LDACL05LG2A7	Vàng ấm (3000K)	5W		Ø60mm H:107mm	57.000	
		LDACL05WG2A7	Trung tính (4000K)					
		LDACL05HG2A7	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Búp 7W, E27, Kiểu A	LDACL07LG2A7	Vàng ấm (3000K)	7W		Ø60mm H:107mm	60.000	
		LDACL07WG2A7	Trung tính (4000K)					
		LDACL07HG2A7	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Búp 9W, E27, Kiểu A	LDACL09LG2A7	Vàng ấm (3000K)	9W		Ø60mm H:107mm	63.000	
		LDACL09WG2A7	Trung tính (4000K)					
		LDACL09HG2A7	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Búp 11W, E27, Kiểu A	LDACL11LG2A7	Vàng ấm (3000K)	11W		Ø60mm H:111mm	80.000	
		LDACL11WG2A7	Trung tính (4000K)					
		LDACL11HG2A7	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Búp 13W, E27, Kiểu A	LDACL13LG2A7	Vàng ấm (3000K)	13W		Ø60mm H:120mm	97.000	
		LDACL13WG2A7	Trung tính (4000K)					
		LDACL13HG2A7	Trắng (6500K)					
11 ĐÈN BÚP TRỤ - 15.000h - CRI 80 - IP 20 - 200°								
	Đèn LED Trụ 20W, E27, Kiểu T	LDTCH20LG2A7	Vàng ấm (3000K)	20W		Ø80mm H:143mm	129.000	
		LDTCH20DG2A7	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Trụ 30W, E27, Kiểu T	LDTCH30LG2A7	Vàng ấm (3000K)	30W		Ø100mm H:165mm	189.000	
		LDTCH30DG2A7	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Trụ 40W, E27, Kiểu T	LDTCH40LG2A7	Vàng ấm (3000K)	40W		Ø118mm H:196mm	255.000	
		LDTCH40DG2A7	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Trụ 50W, E27, Kiểu T	LDTCH50LG2A7	Vàng ấm (3000K)	50W		Ø138mm H:221mm	343.000	
		LDTCH50DG2A7	Trắng (6500K)					
12 ĐÈN LED THANH - 30.000h - CRI 80 - IP 20								
	Đèn LED Thanh 20W, 0.6m, V Series	NVV20063WE1	Vàng ấm (3000K)	20W		28x63mm L:600mm	272.000	
		NVV20064WE1	Trung tính (4000K)					
		NVV20066WE1	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Thanh 40W, 1.2m, V Series	NVV40123WE1	Vàng ấm (3000K)	40W		28x63mm L:1200mm	436.000	
		NVV40124WE1	Trung tính (4000K)					
		NVV40126WE1	Trắng (6500K)					
13 ĐÈN LED PANEL - 30.000h - CRI 80 - IP 20								
	Đèn LED Bảng 40W, 600 x 600, SP 3G Series	NVV40223WE1	Vàng ấm (3000K)	40W		595x595mm L:35mm	1.339.000	
		NVV40224WE1	Trung tính (4000K)					
		NVV40226WE1	Trắng (6500K)					

BẢNG GIÁ ĐÈN LED PANASONIC

(Áp dụng từ ngày **01-08-2025**)



* Ghi chú: Giá bán đã bao gồm VAT

STT	Hình ảnh sản phẩm	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Màu ánh sáng	Công suất	Lỗ khoét	Kích thước	Giá bán
14 ĐÈN PHA - 25.000h - CRI 80 - IP 65								
	Đèn LED Pha 10W, Kính vân, Mini Flood 2G	NYV00001BE1AK	Vàng ấm (3000K)	10W		91x90mm H:27mm	249.000	
		NYV00011BE1AK	Trung tính (4000K)					
		NYV00051BE1AK	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Pha 20W, Kính vân, Mini Flood 2G	NYV00002BE1AK	Vàng ấm (3000K)	20W		101x97mm H:27mm	332.000	
		NYV00012BE1AK	Trung tính (4000K)					
		NYV00052BE1AK	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Pha 30W, Kính vân, Mini Flood 2G	NYV00003BE1AK	Vàng ấm (3000K)	30W		133x124mm H:29mm	512.000	
		NYV00013BE1AK	Trung tính (4000K)					
		NYV00053BE1AK	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Pha 50W, Kính vân, Mini Flood 2G	NYV00004BE1AK	Vàng ấm (3000K)	50W		177x146mm H:28mm	769.000	
		NYV00014BE1AK	Trung tính (4000K)					
		NYV00054BE1AK	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Pha 70W, Kính vân, Mini Flood 2G	NYV00005BE1AK	Vàng ấm (3000K)	70W		218x173mm H:34mm	1.140.000	
		NYV00015BE1AK	Trung tính (4000K)					
		NYV00055BE1AK	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Pha 100W, Kính vân, Mini Flood 2G	NYV00006BE1AK	Vàng ấm (3000K)	100W		259x220mm H:35mm	1.858.000	
		NYV00016BE1AK	Trung tính (4000K)					
		NYV00056BE1AK	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Pha 150W, Kính vân, Mini Flood 2G	NYV00007BE1AK	Vàng ấm (3000K)	150W		289x262mm H:36mm	2.680.000	
		NYV00017BE1AK	Trung tính (4000K)					
		NYV00057BE1AK	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Pha 200W, Kính vân, Mini Flood 2G	NYV00008BE1AK	Vàng ấm (3000K)	200W		341x311mm H:36mm	3.180.000	
		NYV00018BE1AK	Trung tính (4000K)					
		NYV00058BE1AK	Trắng (6500K)					
15 ĐÈN LED DÂY - 20.000h - CRI 80 - IP 65 - 220V								
	Đèn LED Dây 8W, Silicon	NFV80003CE1A	Vàng ấm (3000K)	8W/m		11x7mm 50m/cuộn	5.680.000	
		NFV80004CE1A	Trung tính (4000K)					
		NFV80006CE1A	Trắng (6500K)					
	Bộ nguồn 400W	NFV90001WE1A		400W			283.000	
	Nẹp nhựa, 1000 cái	NNNC80133K88					2.335.000	
16 ĐÈN LED DÂY COB - 35.000h - CRI 80 - IP 20								
	Đèn LED Dây 10W, COB, 50mm/Điểm cắt	NFV80324WM1A	Vàng ấm (2700K)	10W/m		5m/cuộn	465.000	
		NFV80325WM1A	Vàng ấm (3000K)					
		NFV80326WM1A	Trung tính (4000K)					
		NFV80327WM1A	Trắng (6500K)					
	Đèn LED Dây 10W, COB, 60,5mm/Điểm cắt	NFV80320WM1A	Vàng ấm (2700K)	10W/m		5m/cuộn	395.000	
		NFV80321WM1A	Vàng ấm (3000K)					
		NFV80322WM1A	Trung tính (4000K)					
		NFV80323WM1A	Trắng (6500K)					
	Bộ nguồn 60W	LGC90812123A		60W			543.000	
	Bộ nguồn 150W	LGC90812125A		150W			930.000	
17 ĐÈN FILAMENT - 15.000h - CRI 80 - 360° - Màu thủy tinh								
17.1 Kiểu A (E27)								
	Đèn LED Búp 4W, E27, Filament, Kiểu A - Clear Glass	LDACH04LG1AC	Vàng ấm (2700K)	4W	Trắng	Ø60mm H:105mm	115.000	
	Đèn LED Búp 4W, E27, Filament, Kiểu A - Amber Glass	LDACH04LG1AA	Vàng ấm (2000K)				Vàng	132.000

BẢNG GIÁ ĐÈN LED PANASONIC

(Áp dụng từ ngày **01-08-2025**)



* Ghi chú: Giá bán đã bao gồm VAT

STT	Hình ảnh sản phẩm	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Màu ánh sáng	Công suất	Lỗ khoét	Kích thước	Giá bán
		Đèn LED Búp 7W, E27, Filament, Kiểu A - Clear Glass	LDACH07LG1AC	Vàng ấm (2700K)	7W	Trắng	Ø60mm H:105mm	132.000
		Đèn LED Búp 7W, E27, Filament, Kiểu A - Amber Glass	LDACH07LG1AA	Vàng ấm (2000K)		Vàng		146.000
17.2 Kiểu C (E14)								
		Đèn LED Búp 2.2W, E27, Filament, Kiểu C - Clear Glass	LDCCH02LG1AC	Vàng ấm (2700K)	2.2W	Trắng	Ø35mm H:97mm	98.000
		Đèn LED Búp 2.2W, E27, Filament, Kiểu C - Amber Glass	LDCCH02LG1AA	Vàng ấm (2000K)		Vàng		115.000
		Đèn LED Búp 4W, E27, Filament, Kiểu C - Clear Glass	LDCCH04LG1AC	Vàng ấm (2700K)	4W	Trắng	Ø35mm H:97mm	103.000
		Đèn LED Búp 4W, E27, Filament, Kiểu C - Amber Glass	LDCCH04LG1AA	Vàng ấm (2000K)		Vàng		118.000
17.3 Kiểu ST (E27)								
		Đèn LED Búp 4W, E27, Filament, Kiểu ST - Clear Glass	LDSCH04LG1AC	Vàng ấm (2700K)	4W	Trắng	Ø64mm H:140mm	143.000
		Đèn LED Búp 4W, E27, Filament, Kiểu ST - Amber Glass	LDSCH04LG1AA	Vàng ấm (2000K)		Vàng		163.000
		Đèn LED Búp 7W, E27, Filament, Kiểu ST - Clear Glass	LDSCH07LG1AC	Vàng ấm (2700K)	7W	Trắng	Ø64mm H:140mm	160.000
		Đèn LED Búp 7W, E27, Filament, Kiểu ST - Amber Glass	LDSCH07LG1AA	Vàng ấm (2000K)		Vàng		175.000
17.4 Kiểu G95/G125 (E27)								
		Đèn LED Búp 7W, E27, Filament, Kiểu G95 - Clear Glass	LDGCH07LG2AC	Vàng ấm (2700K)	7W	Trắng	Ø95mm H:138mm	232.000
		Đèn LED Búp 7W, E27, Filament, Kiểu G95 - Amber Glass	LDGCH07LG2AA	Vàng ấm (2000K)		Vàng		255.000
		Đèn LED Búp 7W, E27, Filament, Kiểu G125 - Clear Glass	LDGCH07LG1AC	Vàng ấm (2700K)	7W	Trắng	Ø95mm H:138mm	260.000
		Đèn LED Búp 7W, E27, Filament, Kiểu G125 - Amber Glass	LDGCH07LG1AA	Vàng ấm (2000K)		Vàng		289.000